

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN
(Phục vụ Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng)

1. Phân tích, đánh giá tình hình khí tượng thủy văn (KTTV) nổi bật trong 24 giờ qua

1.1. Tình hình thời tiết

Bắc Bộ chịu ảnh hưởng của rìa Nam rãnh thấp có trục ở khoảng 26-29 độ vĩ Bắc kết hợp với hội tụ gió lên đến 5000m nên khu vực vùng núi và trung du đêm có mưa vừa và dông, cục bộ có nơi mưa to đến rất to; ngày có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có nơi mưa to; các nơi khác ở Bắc Bộ có mưa rào và dông vài nơi.

Lượng mưa thực đo 24 giờ qua tại một số trạm chính trên các sông Bắc Bộ

Sông	Trạm	Mã số trạm	Lượng mưa 24h qua (từ 13h/15/7 đến 13h/ 16/7/2026)
Đà	Hòa Bình	48818	-
Thao	Yên Bái	48815	13
Thao	Việt Trì	48813	21
Lô	Tuyên Quang	48812	40
Hồng	Sơn Tây	48817	11
Hồng	Hà Nội	48820	3
Cầu	Thái Nguyên	48831	0.7
Thương	Bắc Giang	48809	1.0
Lục Nam	Bắc Ninh	48/54	3.0
Thái Bình	Hải Dương	48827	-

1.2. Tình hình thủy văn

1.2.1 Mực nước thực đo 24 giờ qua tại một số trạm chính trên các sông Bắc Bộ

Sông	Trạm	Mã số trạm	Lưu lượng (m³/s)/Mực nước thực đo (cm)				
			15/07/2026		16/07/2026		
			13h	19h	1h	7h	13h
Đà	Hồ Hòa Bình(*)	74//1	3871	3652	3971	3889	3458
Thao	Yên Bái	74129	2514	2507	2498	2493	2488
Thao	Phú Thọ	74154	1245	1247	1250	1254	1259
Lô	Tuyên Quang	74146	1490	1463	1491	1511	1663
Lô	Vũ Quang	74155	772	770	761	742	748
Hồng	Sơn Tây	74162	473	460	466	465	458

Sông	Trạm	Mã số trạm	Lưu lượng (m ³ /s)/Mức nước thực đo (cm)				
			15/07/2026		16/07/2026		
			13h	19h	1h	7h	13h
Hồng	Hà Nội	74165	372	371	387	375	361
Cầu	Đáp Cầu	91311	209	208	244	217	183
Thương	Phủ Lạng Thương	91313	193	190	241	209	173
Lục Nam	Lục Nam	91316	139	171	228	173	127
Thái Bình	Phả Lại	91170	143	214	224	175	130

Chú ý: * là lưu lượng (đơn vị m³/s)

1.2.2 Thông tin các hồ chứa lớn Bắc Bộ

Hiện nay, hồ Hòa Bình mở 1 cửa xả đáy; hồ Sơn La, hồ Tuyên Quang và hồ Thác Bà không mở cửa xả.

Tên hồ	Thời gian	Mức nước hồ (m)	Lưu lượng đến hồ (m ³ /s)	Số cửa xả (mặt và đáy)	Tổng lưu lượng ra khỏi hồ (m ³ /s)
Sơn La	13h-16/07/2026	196,29	3980	0	3300
Hòa Bình	13h-16/07/2026	103,68	3458	1	4461
Tuyên Quang	13h-16/07/2026	103,91	745	0	743
Thác Bà	13h-16/07/2026	52,08	388	0	289

2. Dự báo khí tượng, thủy văn lưu vực sông Hồng trong 24-48 giờ tới

2.1 Xu thế, diễn biến thời tiết lưu vực sông Hồng trong 24-48 giờ tới (từ đêm 16/7 đến ngày 18/7).

Hình thế thời tiết: chịu ảnh hưởng của rìa phía Nam rãnh áp thấp có trục ở khoảng 26-29 độ Vĩ Bắc, riêng vùng núi và trung du chịu ảnh hưởng kết hợp với vùng hội tụ gió lên đến 5000m nên khu vực vùng núi và trung du có mưa vừa, mưa to và dông, cục bộ có nơi mưa rất to; khu vực đồng bằng có mưa rào và dông rải rác.

Khu vực	Diễn biến thời tiết	Lượng mưa trong 24 giờ tới (mm)		Lượng mưa từ 24-48 giờ tới (mm)	
		Phổ biến	Cục bộ	Phổ biến	Cục bộ
Khu vực Đông Bắc (Lạng Sơn, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Cao Bằng, Thái Nguyên)	Chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có nơi mưa to.	15-30	>80	15-30, riêng Quảng Ninh 30-60, có nơi trên 150	>80
Khu vực Việt Bắc (Lào Cai, Tuyên Quang, Phú Thọ)	Có mưa vừa, mưa to và dông, cục bộ có nơi mưa rất to (thời gian mưa tập trung vào	30-70	>150	40-80	>150

Khu vực	Diễn biến thời tiết	Lượng mưa trong 24 giờ tới (mm)		Lượng mưa từ 24-48 giờ tới (mm)	
		Phổ biến	Cục bộ	Phổ biến	Cục bộ
	chiều tối, đêm và sáng)				
Khu vực Tây Bắc Bộ (Lai Châu, Điện Biên, Sơn La)	Có mưa vừa, mưa to và dông, cục bộ có nơi mưa rất to (thời gian mưa tập trung vào chiều tối, đêm và sáng)	40-80	>180	30-60	>120
Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ (Hà Nội, Hưng Yên, Hải Phòng, Ninh Bình)	Có mưa rào và dông rải rác	5-10		5-15	

2.2. Các trị số dự báo 24 giờ tới tại các trạm thủy văn

Trạm	Ngày	16/07/2026	17/07/2026				18/07/2026		
	Giờ	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Hòa Bình	Q (m^3/s)	3800	4000	4200	4000				
Bảo Yên	H (cm)	7730	7740	7725	7715				
Yên Bái	H (cm)	2520	2530	2560	2600				
Phú Thọ	H (cm)	1280	1285	1295	1310				
Tuyên Quang	H (cm)	1680	1700	1675	1630				
Vũ Quang	H (cm)	750	765	780	760				
Sơn Tây	H (cm)	450	460	445	430	440	450	435	420
Hà Nội	H (cm)	360	370	355	340	350	362	345	330
Đáp Cầu	H (cm)	180	210	250	180				
Phủ Lạng Thương	H (cm)	170	220	200	190				
Lục Nam	H (cm)	140	210	170	150				
Phả Lại	H (cm)	180	230	170	140				

2.3. Các trị số dự báo 24 giờ tới tại các hồ chứa

Trạm	Ngày	16/07/2026	17/07/2026		
	Giờ	19h	1h	7h	13h
Hồ Sơn La	H (cm)	19638	19651	19668	19681
Hồ Sơn La	Q (m^3/s)	4000	4300	4600	4200
Hồ Hòa Bình	H (cm)	10354	10349	10346	10341
Hồ Hòa Bình	Q (m^3/s)	3800	4000	4200	4000
Hồ Tuyên Quang	H (cm)	10390	10407	10422	10433
Hồ Tuyên Quang	Q (m^3/s)	745	1150	1100	1000
Hồ Thác Bà	H (cm)	5208	5212	5218	5224

Trạm	Ngày	16/07/2026	17/07/2026		
	Giờ	19h	1h	7h	13h
Hồ Thác Bà	Q (m ³ /s)	380	600	800	680

3. Nhận định

3.1 Nhận định, dự báo, cảnh báo khả năng xuất hiện bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) hoặc các hình thái thời tiết khác có khả năng gây lũ trên lưu vực trong 3-5 ngày tiếp theo

Rãnh áp thấp có trục ít thay đổi, vùng hội tụ gió lên đến mực 5000m duy trì đến khoảng ngày 20/7, sau suy yếu dần. Từ khoảng ngày 21/7 áp cao cận nhiệt đới có xu hướng lấn Tây gây ra hội tụ gió trên khu vực Bắc Bộ nên vùng núi và trung du có mưa rào và rải rác có dông, cục bộ có nơi mưa to đến rất to, các nơi khác của Bắc Bộ có mưa rào và dông rải rác.

3.2. Nhận định tình hình dòng chảy 5 ngày (xem chi tiết trong bảng dưới) Từ đêm nay (16/7) đến ngày 21/7, trên các sông Bắc Bộ có khả năng xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ lên từ 2-5m. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên các sông nhỏ có khả năng lên mức BĐ2-BĐ3; trên sông Thao, sông Lô và thượng lưu các sông thuộc hệ thống Thái Bình sẽ lên mức BĐ1-BĐ2, có nơi trên BĐ2.

Đặc trưng dòng chảy (m³/s) đến 4 hồ trong 5 ngày tới

Đặc trưng	Đơn vị	Hồ Sơn La	Hồ Hòa Bình	Hồ Tuyên Quang	Hồ Thác Bà
Max	m ³ /s	4800	4800	1500	900
Trung bình	m ³ /s	3450	4020	710	458
Min	m ³ /s	2400	3000	400	225

Đặc trưng mực nước, lưu lượng tại các trạm thủy văn trong 5 ngày tới

Ngày	Sông Thao				Sông Lô - Chảy						Sông Hồng			
	Yên Bái		Phú Thọ		Tuyên Quang		Bảo Yên		Hàm Yên		Sơn Tây		Hà Nội	
	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)
Max	2850	1950	1390	582	1720	2200	7830	372	2850	950	460	6070	400	4546
TB	2600	602	1290	398	1560	1140	7730	180	2670	348	390	5110	340	3840
Min	2495	276	1230	288	1470	640	7660	10	2610	199	300	3930	250	2798

3.3. Nhận định tình hình dòng chảy 6 -10 ngày tiếp theo:

Xu thế thời tiết: có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có nơi mưa to.

Xu thế thủy văn: Dòng chảy đến các hồ chứa thủy điện và mực nước các sông Bắc Bộ có dao động.

3.4. Nhận định về khả năng xuất hiện lũ lớn với chu kỳ lặp lại trên 500 năm: Chưa có khả năng xuất hiện

Ghi chú: Các thông tin dự báo được tính toán với mức dự kiến điều tiết xả của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả (Dòng chảy đến hồ Sơn La được tính theo giả thiết thủy điện Lai Châu và thủy

điện Bản Chát - Huội Quảng duy trì phát điện như 24 giờ qua; dòng chảy đến hồ Hòa Bình được tính theo giả thiết thủy điện Sơn La duy trì phát điện như 24 giờ qua; Dòng chảy đến hồ Tuyên Quang, Thác Bà được tính theo giả thiết thủy điện tuyến trên duy trì phát điện như 24 giờ qua).

Tin phát lúc: 15h00

Nơi nhận:

- BCĐ PTDSQG;
- Bộ Công thương;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV VHHTĐ QG;
- Công ty Thủy điện Sơn La;
- Công ty Thủy điện Hòa Bình;
- Công ty Thủy điện Tuyên Quang;
- Công ty Thủy điện Thác Bà.
- Công ty Thủy điện Huội Quảng-Bản Chát
- Lưu VT, DBTV.

**TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN**



Phùng Tiến Dũng